

QUYẾT ĐỊNH số 09/2005/QĐ-BNN
ngày 02/02/2005 của Bộ trưởng
Bộ Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn về việc đăng ký đặc
cách một số loại thuốc bảo vệ
thực vật vào Danh mục được
phép sử dụng ở Việt Nam.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP
ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ vào Pháp lệnh Bảo vệ và Kiểm
dịch thực vật, công bố ngày 08 tháng 8
năm 2001;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ
thực vật, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công
nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đăng ký đặc cách 09 loại thuốc
(gồm 03 loại thuốc trừ sâu, 04 loại thuốc
trừ bệnh, 01 loại thuốc kích thích sinh
trưởng, 01 loại chất dẫn dụ) vào danh
mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử
dụng ở Việt Nam (có danh mục kèm
theo).

Điều 2. Việc xuất khẩu, nhập khẩu các

loại thuốc bảo vệ thực vật ban hành kèm
theo Quyết định này được thực hiện theo
Thông tư số 62/2001/TT-BNN ngày 05
tháng 6 năm 2001 của Bộ Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc
xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thuộc
diện quản lý chuyên ngành nông nghiệp
theo Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg ngày
04 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng
Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập
khẩu hàng hóa thời kỳ 2001 - 2005 và
Quyết định số 145/2002/QĐ-BNN ngày
18 tháng 12 năm 2002 của Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn về việc
ban hành Quy định về thủ tục đăng ký;
sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói;
xuất khẩu, nhập khẩu; buôn bán; bảo
quản, vận chuyển; sử dụng; tiêu hủy;
nhãn thuốc; bao bì, đóng gói, hội thảo
quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi
hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công
báo.

Điều 4. Cục trưởng Cục Bảo vệ thực
vật, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ,
Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các
đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân
có liên quan chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thứ trưởng

Bùi Bá Bổng

**CÁC LOẠI THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT ĐƯỢC ĐĂNG KÝ ĐẶC CÁCH
VÀO DANH MỤC THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT ĐƯỢC PHÉP
SỬ DỤNG Ở VIỆT NAM**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 09/2005/QĐ-BNN ngày 02 tháng 02 năm 2005
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).*

Số thứ tự	Tên thương phẩm (Trade name)	Tên hoạt chất - nguyên liệu (Common name)	Đối tượng phòng trừ (Crop/Pest)	Tổ chức xin đăng ký (APPLICANT)
Thuốc trừ sâu:				
1	Bralic - Tỏi Tỏi 12.5DD	Tinh dầu tỏi	Dòi đục lá hại cây bó xôi, đậu Hà Lan; sâu khoang hại cải bông trắng (súp lơ); bọ nháy hại cải thảo; rầy xanh, bọ cánh tơ hại chè	Doanh nghiệp tư nhân Tân Quy
2	Sokupi 0.36AS	Matrine (dịch chiết từ cây khổ sâm)	Bọ nháy hại rau cải canh; sâu cuốn lá nhỏ, bọ xít dài hại lúa	Công ty TNHH Trường Thịnh
3	Sword 40EC	Abamectin 0.3% + Petroleum oil 39.7%	Sâu vẽ bùa, nhện đỏ, rệp muội hại cam	Công ty TNHH Vật tư và Nông sản Song Mã
Thuốc trừ bệnh:				
1	Biobac 50WP	Bacillus subtilis Y1336	Héo xanh hại cà chua; phấn trắng hại đậu tây	Kuang Hwa Chemical Co., Ltd
2	Olicide 9DD	Oligo - saccarit	Chết nhanh (héo rũ) hại tiêu, đạo ôn hại lúa	Viện nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt
3	Nebijin 0.3DP	Flusulfamide	Sung rẫy cải bắp	Mitsui Chemicals., Inc

09637705

Số thứ tự	Tên thương phẩm (Trade name)	Tên hoạt chất - nguyên liệu (Common name)	Đối tượng phòng trừ (Crop/Pest)	Tổ chức xin đăng ký (APPLICANT)
4	TP - Zep 18EC	Tổ hợp dầu thực vật (dầu màng tang, dầu xả, dầu hồng, dầu hương nhu, dầu chanh)	Lem lép hạt hại lúa	Công ty TNHH Thành Phương
Thuốc kích thích sinh trưởng:				
1	Dibenro 0.15WP	Brassinolide	KTST lúa, đậu tương, ngô, dưa leo, hoa cúc, cải xanh, xoài.	Công ty TNHH Nông dược Điện Bàn
	Dibenro 0.15EC		KTST lúa, đậu tương, ngô, dưa leo, hoa cúc, xoài, cải xanh.	
Chất dẫn dụ:				
1	Sofri protein 10DD	Protein thủy phân	Ruồi đục quả hại mướp đắng, thanh long, xoài, nhãn, sơ ri, ổi, mận	Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ

09637705

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ

PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

*Thứ trưởng***Bùi Bá Bổng**